

Phẩm 19: QUÁN HẠNH (1)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với sắc chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có sắc; đối với thọ, tưởng, hành, thức chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có thọ, tưởng, hành, thức.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với nhãn xứ chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có nhãn xứ; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với sắc xứ chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có sắc xứ; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với nhãn giới chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có nhãn giới; đối với sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với nhĩ giới chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có nhĩ giới; đối với thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với tỷ giới chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có tỷ giới; đối với hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với thiệt giới chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có thiệt giới; đối với vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với thân giới chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có thân giới; đối với xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với ý giới chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng

chẳng cho là thật có ý giới; đối với pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với địa giới chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có địa giới; đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có thủy, hỏa, phong, không, thức giới.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với Thánh đế khổ chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có Thánh đế khổ; đối với Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có Thánh đế tập, diệt, đạo.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với vô minh chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có vô minh; đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với pháp không bên trong chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có pháp không bên trong; đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với Bồ thí ba-la-mật-đa chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có Bồ thí ba-la-mật-đa; đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với bốn Tĩnh lực chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có bốn Tĩnh lực; đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với tám Giải thoát chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có tám Giải thoát; đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vương, cũng chẳng cho là thật có tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các

pháp, đối với bốn Niệm trụ chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có bốn Niệm trụ; đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với pháp môn giải thoát Không chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có pháp môn giải thoát Không; đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với năm loại mắt chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có năm loại mắt; đối với sáu phép thần thông chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có sáu phép thần thông.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với mười lực của Phật chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có mười lực của Phật; đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với chân như chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có chân như; đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có quả vị Giác ngộ cao tột; đối với trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với pháp không quên mất, chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có pháp không quên mất; đối với tánh luôn luôn xả, chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có tánh luôn luôn xả.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có tất cả pháp môn Đà-la-ni; đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng nhận lãnh, chẳng giữ lấy, chẳng chấp, chẳng vướng, cũng chẳng cho là thật có tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy sắc. Vì sao? Vì tánh của sắc là không, không sinh diệt. Chẳng thấy thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Vì tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhãn

xứ. Vì sao? Vì tánh của nhãn xứ là không, không sinh diệt. Chẳng thấy nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ. Vì sao? Vì tánh của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy sắc xứ. Vì sao? Vì tánh của sắc xứ là không, không sinh diệt. Chẳng thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Vì sao? Vì tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhãn giới. Vì sao? Vì tánh của nhãn giới là không, không sinh diệt. Chẳng thấy sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhĩ giới. Vì sao? Vì tánh của nhĩ giới là không, không sinh diệt. Chẳng thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy tử giới. Vì sao? Vì tánh của tử giới là không, không sinh diệt. Chẳng thấy hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì tánh của hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy thiệt giới. Vì sao? Vì tánh của thiệt giới là không, không sinh diệt. Chẳng thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì tánh của vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy thân giới. Vì sao? Vì tánh của thân giới là không, không sinh diệt. Chẳng thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy ý giới. Vì sao? Vì tánh của ý giới là không, không sinh diệt. Chẳng thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy địa giới. Vì sao? Vì tánh của địa giới là không, không sinh diệt. Chẳng thấy thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Vì sao? Vì tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy Thánh đế khổ. Vì sao? Vì tánh của Thánh đế khổ là không, không sinh diệt. Chẳng thấy Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Vì tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy vô minh. Vì sao? Vì tánh của vô minh là không, không sinh diệt. Chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não. Vì sao? Vì tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy pháp không bên trong. Vì sao? Vì tánh của pháp không bên trong là không, không sinh diệt. Chẳng thấy pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp

không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy Bồ thí ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì tánh của Bồ thí ba-la-mật-đa là không, không sinh diệt. Chẳng thấy Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy bốn Tịch lự. Vì sao? Vì tánh của bốn Tịch lự là không, không sinh diệt. Chẳng thấy bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Vì sao? Vì tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy tám Giải thoát. Vì sao? Vì tánh của tám Giải thoát là không, không sinh diệt. Chẳng thấy tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Vì sao? Vì tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy bốn Niệm trụ. Vì sao? Vì tánh của bốn Niệm trụ là không, không sinh diệt. Chẳng thấy bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo. Vì sao? Vì tánh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy pháp môn giải thoát Không. Vì sao? Vì tánh của pháp môn giải thoát Không là không, không sinh diệt. Chẳng thấy pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện. Vì sao? Vì tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy năm loại mắt. Vì sao? Vì tánh của năm loại mắt là không, không sinh diệt. Chẳng thấy sáu phép thần thông. Vì sao? Vì tánh của sáu phép thần thông là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy mười lực của Phật. Vì sao? Vì tánh nơi mười lực của Phật là không, không sinh diệt. Chẳng thấy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Vì tánh của bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy chân như. Vì sao? Vì tánh của chân như là không, không sinh diệt. Chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì tánh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì tánh của quả vị Giác ngộ cao tột là không, không sinh diệt. Chẳng thấy trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì sao? Vì tánh của trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy pháp không quên mất. Vì sao? Vì tánh của pháp không quên mất là không, không sinh diệt. Chẳng thấy tánh luôn luôn xả. Vì sao? Vì tánh của tánh luôn luôn xả là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy tất cả pháp môn Đà-la-ni. Vì sao? Vì tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni là không, không sinh diệt. Chẳng thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Vì sao? Vì tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa là không, không sinh diệt.

Bạch Thế Tôn, sắc chẳng sinh nên chẳng phải là sắc; thọ, tưởng, hành, thức chẳng sinh nên chẳng phải là thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Vì sắc cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; thọ, tưởng, hành, thức cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó sắc chẳng sinh nên chẳng phải là sắc; thọ, tưởng, hành, thức chẳng sinh nên chẳng phải là thọ, tưởng, hành, thức.

Bạch Thế Tôn, nhãn xứ chẳng sinh nên chẳng phải là nhãn xứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng sinh nên chẳng phải là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Vì sao? Vì nhãn xứ cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó nhãn xứ chẳng sinh nên chẳng phải là nhãn xứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng sinh nên chẳng phải là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Bạch Thế Tôn, sắc xứ chẳng sinh nên chẳng phải là sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng sinh nên chẳng phải là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Vì sao? Vì sắc xứ cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó sắc xứ chẳng sinh nên chẳng phải là sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng sinh nên chẳng phải là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Bạch Thế Tôn, nhãn giới chẳng sinh nên chẳng phải là nhãn giới; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì nhãn giới cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó nhãn giới chẳng sinh nên chẳng phải là nhãn giới; sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, nhĩ giới chẳng sinh nên chẳng phải là nhĩ giới; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì nhĩ giới cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó nhĩ giới chẳng sinh nên chẳng phải là nhĩ giới; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, tử giới chẳng sinh nên chẳng phải là tử giới; hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì tử giới cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó tử giới chẳng sinh nên chẳng phải là tử giới; hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, thiết giới chẳng sinh nên chẳng phải là thiết giới; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì thiết giới cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó thiết giới chẳng sinh nên chẳng phải là thiết giới; vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, thân giới chẳng sinh nên chẳng phải là thân giới; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì thân giới cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó thân giới chẳng sinh nên chẳng phải là thân giới; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, ý giới chẳng sinh nên chẳng phải là ý giới; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì ý giới cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó ý giới chẳng sinh nên chẳng phải là ý giới; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng sinh nên chẳng phải là pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, địa giới chẳng sinh nên chẳng phải là địa giới; thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng sinh nên chẳng phải là thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Vì sao? Vì địa giới cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; thủy, hỏa, phong, không, thức giới cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó địa giới chẳng sinh nên chẳng phải là địa giới; thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng sinh nên chẳng phải là thủy, hỏa, phong, không, thức giới.

Bạch Thế Tôn, Thánh đế khổ chẳng sinh nên chẳng phải là Thánh đế khổ; Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng sinh nên chẳng phải là Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Vì Thánh đế khổ cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; Thánh đế tập, diệt, đạo cùng với

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó Thánh đế khổ chẳng sinh nên chẳng phải là Thánh đế khổ; Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng sinh nên chẳng phải là Thánh đế tập, diệt, đạo.

Bạch Thế Tôn, vô minh chẳng sinh nên chẳng phải là vô minh; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng sinh nên chẳng phải là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não. Vì sao? Vì vô minh cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó vô minh chẳng sinh nên chẳng phải là vô minh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng sinh nên chẳng phải là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não.

Bạch Thế Tôn, pháp không bên trong chẳng sinh nên chẳng phải là pháp không bên trong; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng sinh nên chẳng phải là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì pháp không bên trong cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh cùng với chẳng sinh là không hai, không hai phần. Vì sao? Vì pháp chẳng sinh là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Do đó pháp không bên trong chẳng sinh nên chẳng phải là pháp không bên trong; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh chẳng sinh nên chẳng phải là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh.

